

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1175/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 03 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg
ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại
Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2022 của UBND
tỉnh về Hội nghị UBND tỉnh thường kỳ tháng 7 năm 2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên
(tại Tờ trình số 727/TTr-PHY5 ngày 24 tháng 8 năm 2022).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Giao Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Quyết định này; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Yên)

Thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (*viết tắt là TTKDTM*) tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

- Tạo sự chuyển biến về TTKDTM trong nền kinh tế với mức tăng trưởng cao, thay đổi thói quen thanh toán của xã hội sang sử dụng các phương tiện TTKDTM, giảm chi phí xã hội liên quan đến tiền mặt.

- Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật và thông suốt hoạt động TTKDTM; nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với hoạt động thanh toán, minh bạch hóa các giao dịch thanh toán trong nền kinh tế, góp phần vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm kinh tế; phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (*viết tắt là CMCN 4.0*) để nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán, dịch vụ TTKDTM, đáp ứng nhu cầu thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả của tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

a) Từ 80% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

b) Mục tiêu tăng trưởng sử dụng phương tiện, dịch vụ TTKDTM:

- Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng và giá trị giao dịch TTKDTM đạt 20-25%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng và giá trị giao dịch qua kênh điện thoại đạt 50-80%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân số lượng và giá trị giao dịch qua kênh internet đạt 35-40%.

- Tỷ lệ cá nhân, tổ chức sử dụng phương tiện TTKDTM qua các kênh điện tử đạt tối thiểu 40%.

c) Mục tiêu TTKDTM đối với dịch vụ công:

+ 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức TTKDTM; từ 90-100% các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn đô thị triển khai thanh toán học phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

+ Từ 60-70% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán dịch vụ y tế bằng phương thức TTKDTM;

+ Từ 75-80% số người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức TTKDTM.

II. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Triển khai các cơ chế, chính sách

a) Tăng cường sự phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai kịp thời các giải pháp về TTKDTM trên địa bàn tỉnh theo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương như các cơ chế, chính sách khuyến khích thanh toán điện tử trong việc thu, nộp thuế; giao dịch thương mại điện tử; thu phí, lệ phí, thủ tục hành chính; thanh toán cước, phí cho các dịch vụ thường xuyên, định kỳ như: Điện, nước, điện thoại, internet, truyền hình cáp; thanh toán tại các cơ sở khám, chữa bệnh; chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp; thanh toán học phí trực tuyến; triển khai ứng dụng công nghệ thanh toán điện tử mới; khuyến khích các cơ sở bán lẻ hàng hóa, dịch vụ chấp nhận và sử dụng các phương tiện thanh toán điện tử và hỗ trợ khách hàng thực hiện các giao dịch thanh toán điện tử trong quá trình mua bán hàng hóa, dịch vụ không phân biệt giữa thanh toán bằng tiền mặt với các phương tiện thanh toán điện tử.

b) Công khai và áp dụng các cơ chế, chính sách về phí dịch vụ thanh toán để khuyến khích tổ chức, cá nhân thực hiện TTKDTM; quy định mức phí thanh toán chuyển khoản và mức phí nộp, rút tiền mặt tại các tổ chức tín dụng.

c) Triển khai các chính sách về đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật; phòng, chống rửa tiền, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán điện tử, đặc biệt là tội phạm và gian lận trong thanh toán thẻ, thanh toán qua Máy rút tiền tự động (ATM), Máy chấp nhận thanh toán thẻ (POS), thanh toán qua internet, điện thoại di động, thanh toán không tiếp xúc và các phương thức thanh toán sử dụng công nghệ cao; tăng cường cập nhật và áp dụng các biện pháp tiên tiến bảo đảm an ninh, an toàn cho các hệ thống thanh toán điện tử quan trọng, các dịch vụ thanh toán dựa trên công nghệ cao.

d) Tiếp tục rà soát, xem xét, đề xuất các chính sách phù hợp về TTKDTM, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng tiếp cận dịch vụ TTKDTM với sản phẩm, dịch vụ phù hợp; xây dựng, triển khai các giải pháp để tiếp tục khuyến khích

TTKDTM trong chỉ tiêu của người dân trong xã hội thông qua Ví điện tử viên thông (Mobile Money).

2. Triển khai ứng dụng hạ tầng thanh toán hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả và có khả năng kết nối, tích hợp với các hệ thống khác

a) Triển khai thực hiện tốt hệ thống thanh toán điện tử ngân hàng quốc gia, đảm bảo khả năng kết nối, tích hợp và thực hiện thanh, quyết toán cho các hệ thống khác, nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Thực hiện và ứng dụng hạ tầng chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử, góp phần thúc đẩy phát triển thanh toán bán lẻ, mở rộng hệ sinh thái, đảm bảo khả năng kết nối, tích hợp với các ngành, lĩnh vực khác để phục vụ thanh toán trực tuyến.

c) Ứng dụng hệ thống ngân hàng lõi (Core Banking), hệ thống thanh toán nội bộ của các ngân hàng và các hệ thống thanh toán khác, đảm bảo kết nối, tích hợp với các hệ thống thanh toán quan trọng, hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức cung ứng dịch vụ công và các hệ thống khác để cung ứng dịch vụ thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả cho tổ chức, cá nhân.

3. Ứng dụng các dịch vụ thanh toán hiện đại, ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0

a) Ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 để phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên nền tảng số hóa, đảm bảo an toàn, bảo mật, mang lại sự thuận tiện cho người sử dụng:

- Đẩy mạnh triển khai các dịch vụ thanh toán mới, hiện đại dựa trên ứng dụng những công nghệ cốt lõi như: Nền tảng giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API), trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn (AI, Big Data, Data Analytics), điện toán đám mây (Cloud Computing), nhận dạng sinh trắc học (Biometrics) và các công nghệ hiện đại tiên tiến khác.

- Tiếp tục đầu tư phát triển (cả về số lượng và chất lượng) kết hợp với sắp xếp hợp lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả mạng lưới ATM, POS trên địa bàn tỉnh; phát triển mạng lưới POS dùng chung, thanh toán POS trên thiết bị di động (mPOS); tăng cường chấp nhận thanh toán thẻ trong các giao dịch thanh toán trực tuyến; mở rộng ra các cơ sở y tế, giáo dục...

- Đẩy mạnh ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên thiết bị di động, như: Thanh toán qua QR Code, mã hóa thông tin thẻ (Tokenization), thanh toán di động (Mobile Payment), thanh toán phi tiếp xúc (Contactless), Ví điện tử.

- Khuyến khích hợp tác kết nối giữa ngân hàng với các công ty công nghệ tài chính (công ty Fintech) để đổi mới, sáng tạo, phát triển các giải pháp, mô hình thanh toán mới.

- Tiếp tục phát triển dịch vụ thẻ ngân hàng, cung ứng các dịch vụ gia tăng khác; tập trung triển khai hoàn thành chuyển đổi thẻ ngân hàng từ thẻ từ sang thẻ chip, đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán thẻ, gia tăng dịch vụ, tạo thuận lợi kết nối với các hệ thống thanh toán khác.

b) Phát triển thanh toán điện tử trong thương mại điện tử:

- Tăng cường kết nối, tích hợp giữa hạ tầng thanh toán điện tử với hạ tầng của các đơn vị chấp nhận thanh toán, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng về thanh toán điện tử trong thương mại điện tử, tại các điểm bán lẻ và thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ trực tuyến.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, bảo mật trong giao dịch TTKDTM, làm tốt công tác chăm sóc khách hàng; giám sát, nắm bắt và kịp thời giải quyết thỏa đáng các phản ánh, khiếu nại tranh chấp về thanh toán điện tử trong thương mại điện tử, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, bảo vệ lợi ích của các bên tham gia giao dịch.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp, tổ chức liên quan sử dụng dịch vụ TTKDTM trong hoạt động thương mại điện tử; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên thiết bị di động (như QR Code, mã hóa thông tin thẻ, thanh toán di động, thanh toán phi tiếp xúc, Ví điện tử) để thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

c) Phát triển TTKDTM ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa:

- Triển khai các ứng dụng, các phương tiện và mô hình thanh toán/chuyển tiền hiện đại, dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở nông thôn vùng sâu, vùng xa (thanh toán qua điện thoại di động, thiết bị kỹ thuật số...) nhằm thúc đẩy TTKDTM ở những khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và cả đối với những đối tượng chưa có tài khoản ngân hàng, trên cơ sở sử dụng mạng lưới sẵn có của các tổ chức tín dụng, mạng lưới bưu điện, mạng lưới của các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

- Tận dụng hạ tầng, dữ liệu, mạng lưới viễn thông, giảm các chi phí xã hội để phát triển, mở rộng kênh TTKDTM trên thiết bị di động ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới gắn với việc triển khai dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile Money).

4. Đẩy mạnh thanh toán điện tử trong khu vực Nhà nước, dịch vụ hành chính công

a) Tăng cường kết nối, trao đổi thông tin dữ liệu giữa các cơ quan: Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh với hệ thống ngân hàng để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phối hợp thu ngân sách nhà nước bằng phương thức điện tử; nhất là thu, nộp thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức và người dân thực hiện đa dạng, linh hoạt các dịch vụ thanh toán điện tử trong việc thu, nộp thuế điện tử.

b) Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; tăng cường kết nối giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống một cửa điện tử của các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm đơn giản hóa thủ tục và tạo điều kiện thanh toán điện tử đối với các khoản phí, lệ phí, thanh toán hóa đơn điện, nước, học phí, viện phí.

c) Các đơn vị cung ứng dịch vụ công (bao gồm các cơ sở y tế, giáo dục) xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ thông tin với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán để phục vụ

TTKDTM; đẩy mạnh triển khai kết nối và cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; khuyến khích các trường học, bệnh viện, công ty điện, nước, vệ sinh môi trường, viễn thông, bưu chính trên địa bàn phối hợp với ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức TTKDTM.

d) Thúc đẩy thanh toán điện tử trong các chương trình trợ cấp an sinh xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hoạt động thanh toán

a) Tăng cường cơ chế hợp tác, phối hợp, trao đổi thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan để kịp thời phát hiện, phòng ngừa, điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh toán; chia sẻ thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm trong hoạt động thanh toán để kịp thời cảnh báo, khuyến nghị với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, người sử dụng dịch vụ nhằm ngăn chặn, phòng ngừa nguy cơ lợi dụng hoạt động thanh toán cho các hoạt động bất hợp pháp.

b) Tiếp tục cập nhật, triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế, giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật; ngăn ngừa rủi ro phát sinh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ.

c) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố trong hoạt động TTKDTM, thanh toán điện tử, trung gian thanh toán, đảm bảo hoạt động thanh toán an toàn, hiệu quả.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong TTKDTM

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn về TTKDTM, thanh toán điện tử:

- Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đến người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với nhiều hình thức đa dạng, phong phú thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ quan Báo chí, trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố...) với nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện và có tính lan tỏa trong cộng đồng, hướng tới nhóm đối tượng mục tiêu như người dân vùng sâu, vùng xa, nông thôn, người yếu thế trong xã hội, người chưa có tài khoản ngân hàng, học sinh, sinh viên, trẻ em, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, người tiêu dùng ít có cơ hội tiếp xúc công nghệ,... qua đó giúp nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng sản phẩm, dịch vụ TTKDTM.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn cho cán bộ nhân viên của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán để có kỹ năng, kiến thức hướng dẫn khách hàng hiểu và sử dụng các dịch vụ, phương tiện TTKDTM.

- Triển khai công tác phối hợp giữa các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức liên quan khác trong việc triển khai các chương trình truyền thông nhằm thúc đẩy TTKDTM trong khu vực dân cư, dịch vụ hành chính công.

b) Bảo vệ người tiêu dùng trong TTKDTM:

- Tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp cụ thể hoàn thiện pháp luật về dân sự, hành chính, hình sự và cơ chế giải quyết tranh chấp phát sinh nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của các bên, đặc biệt bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng tài chính, bảo đảm tính nghiêm minh, răn đe, cảnh báo từ xa và phòng ngừa các rủi ro, tranh chấp phát sinh từ hoạt động TTKDTM.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng địa phương, để tăng cường tuyên truyền, giáo dục về các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong TTKDTM, thanh toán điện tử đối với người sử dụng dịch vụ; phối hợp giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng; xây dựng cảm nang về TTKDTM cho khách hàng.

7. Tăng cường cơ chế phối hợp thúc đẩy TTKDTM

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành và đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Phú Yên để đẩy mạnh TTKDTM, nhất là trong việc thu, nộp ngân sách nhà nước, chấp thuận, kiểm tra, giám sát dịch vụ Mobile Money, đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán điện tử, trung gian thanh toán, quản lý, giám sát hoạt động thanh toán xuyên biên giới.

- Tăng cường phối hợp giữa các Ngân hàng thương mại và các đơn vị viễn thông (Vinaphone, Mobifone, Viettel, FPT...) để triển khai hiệu quả Ví điện tử viễn thông (Mobile Money).

- Kết nối, tích hợp giữa các đơn vị trung gian thanh toán với các đơn vị chấp nhận thanh toán để cài đặt các thiết bị hỗ trợ việc TTKDTM như máy POS, QR Code.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thanh toán trên địa bàn.

- Tích cực, chủ động và mở rộng hội nhập quốc tế trong lĩnh vực thanh toán theo lộ trình và hướng dẫn của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện được sử dụng từ các nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hằng năm của các đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí tài trợ; nguồn đầu tư của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, các tổ chức trung gian thanh toán trên địa bàn tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên: Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, theo dõi thực hiện các giải pháp trong Kế hoạch; hằng năm tổng hợp tình hình triển khai và đề xuất các giải pháp cần thiết báo cáo UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết vào cuối năm 2025.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai kịp thời và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Phụ lục kèm theo của Kế hoạch này; lồng ghép các nội dung về phát triển TTKDTM vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của sở, ngành, địa phương mình.

- Quán triệt nội dung kế hoạch đến các đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

- Có chủ trương khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh bán lẻ, người dân phối hợp với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn đẩy mạnh TTKDTM trong các hoạt động như: Thanh toán, chi tiêu công, thu phí dịch vụ công, chi trả trợ cấp xã hội, lương hưu, mở rộng việc trả lương, thu nhập qua tài khoản; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tăng cường sử dụng các hình thức TTKDTM.

- Phối hợp các Ngân hàng thương mại trên địa bàn mở rộng lắp đặt, ứng dụng thiết bị thanh toán điện tử tại các cơ quan, đơn vị để thu phí dịch vụ công.

- Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng cường kết nối giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống một cửa điện tử của các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ, **trước ngày 25 tháng 11 hằng năm** gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Phú Yên để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên để xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét theo quy định./.

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1813/QĐ-TTG
NGÀY 28 THÁNG 10 NĂM 2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ PHÊ DUYỆT ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI VIỆT NAM GIAI
ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022
của UBND tỉnh Phú Yên)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện
1	- Triển khai hiệu quả các chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (viết tắt là NHNN) Việt Nam và UBND tỉnh liên quan đến TTKDTM trên địa bàn tỉnh Phú Yên. - Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các nội dung liên quan đến TTKDTM trên địa bàn. - Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động TTKDTM. - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các hoạt động thanh toán của các Ngân hàng thương mại (viết tắt là NHTM) trên địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền (nếu có). - Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các chi nhánh NHTM trên địa bàn: + Nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động thanh toán nói chung, TTKDTM nói riêng; tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. + Vận động, khuyến khích các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán, các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ có các hình thức miễn, giảm phí, khuyến mãi, giảm giá... đối với khách hàng khi sử dụng các phương thức TTKDTM để thanh toán hàng hóa, dịch vụ. - Kịp thời giải quyết phản ánh khiếu nại, tố cáo về thanh toán điện tử trong thương mại điện tử.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Yên (NHNN tỉnh)	Các NHTM trên địa bàn và các đơn vị có liên quan	2021-2025

2	Triển khai nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, kết nối chia sẻ với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để phục vụ TTKDTM; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh triển khai kết nối và cung cấp dịch vụ công trên cổng dịch vụ công của tỉnh và Quốc gia; tích cực phối hợp với các NHTM trên địa bàn thực hiện TTKDTM; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận TTKDTM (như POS, QR Code...).	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị liên quan	2021 -2025
3	- Phối hợp với đơn vị liên quan khuyến khích các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ có các hình thức động viên, khuyến khích người tiêu dùng sử dụng hình thức TTKDTM. - Phối hợp với đơn vị có liên quan vận động các đơn vị bán lẻ hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng quản lý chấp nhận, sử dụng phương tiện thanh toán điện tử. - Triển khai các chính sách thúc đẩy, phát triển, khuyến khích sử dụng dịch vụ TTKDTM trong hoạt động thương mại điện tử.	Sở Công Thương	NHNN tỉnh; các NHTM và các đơn vị có liên quan	2021-2025
4	- Triển khai, hoàn thiện, kết nối hệ thống thanh toán Kho bạc Nhà nước với hạ tầng thanh toán điện tử các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, hệ thống chuyển mạch tài chính về bù trừ điện tử theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. - Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành khác tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng thanh toán điện tử phục vụ chi tiêu công và các khoản chi ngân sách. Tiếp tục mở rộng việc chi trả lương cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách. - Khuyến khích các cơ quan nhà nước, đơn vị hành chính được cấp phát kinh phí... thực hiện các hình thức TTKDTM - Phối hợp với các NHTM trên địa bàn để trao đổi thông tin, lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ phù hợp tình hình thực tế để phục vụ công tác quản lý thu, chi ngân sách.	Kho bạc Nhà nước tỉnh	UBND huyện, thị xã, thành phố; Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và các NHTM	2021-2025
5	- Thực hiện nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, tăng cường kết nối, trao đổi thông tin dữ liệu với Kho bạc Nhà nước tỉnh, các	Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh	Các NHTM và đơn vị có liên quan	2021-2025

	NHTM trên địa bàn để áp dụng việc nộp thuế điện tử và hỗ trợ công tác quản lý thu thuế. - Triển khai phương thức nộp thuế điện tử đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và người dân thực hiện đa dạng, linh hoạt các dịch vụ TTKDTM trong nộp thuế điện tử.			
6	- Thực hiện thu bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế thông qua các phương tiện thanh toán điện tử; đẩy mạnh kết nối với Kho bạc Nhà nước, các NHTM thực hiện thu/chi trả bảo hiểm xã hội; chi trả trợ cấp xã hội, lương hưu vào tài khoản cho các đối tượng thụ hưởng. - Thúc đẩy thanh toán điện tử trong các chương trình trợ cấp an sinh xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
7	Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện phối hợp với các NHTM trên địa bàn thực hiện chi tiêu công, thu viện phí,... bằng phương thức TTKDTM	Sở Y tế	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
8	- Chỉ đạo các trường mầm non, phổ thông tích cực phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán trên địa bàn triển khai thu học phí bằng phương thức TTKDTM. - Tăng cường công tác tuyên truyền và vận động phụ huynh, học sinh tham gia TTKDTM.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
9	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức liên quan đẩy mạnh kết nối với Kho bạc Nhà nước tỉnh, các NHTM trên địa bàn để thúc đẩy thanh toán điện tử trong các chương trình trợ cấp an sinh xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp; thực hiện thu/chi trả bảo hiểm xã hội, chi trả trợ cấp xã hội, lương hưu cho các đối tượng thụ hưởng bằng hình thức TTKDTM phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người thụ hưởng. - Chỉ đạo các cơ sở dạy nghề phối hợp với các NHTM triển khai thanh toán học phí qua Ngân hàng; đẩy mạnh thực hiện việc thanh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Kho bạc Nhà nước tỉnh, các NHTM, và các đơn vị có liên quan	2021-2025

	toán các khoản chi tiêu công bằng phương thức thanh toán qua Ngân hàng.			
10	Chỉ đạo các đơn vị thuộc đối tượng quản lý phối hợp với các NHTM trên địa bàn phát triển các loại thẻ phi vật lý, thẻ không tiếp xúc để thu phí cầu đường, mua xăng dầu, mua vé xe buýt, đi taxi...	Sở Giao thông vận tải	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
11	- Phối hợp với NHNN tỉnh và các NHTM trên địa bàn trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn, phát hiện phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán điện tử. - Phối hợp NHNN tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và xử lý khi bị lợi dụng trong hoạt động TTKDTM đến người dân trên các phương tiện thông tin đại chúng. - Phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh thu các khoản nộp phạt theo biên bản phạt vi phạm qua các NHTM. - Hướng dẫn về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quy định kết nối chia sẻ khai thác Cơ sở dữ liệu Quốc gia theo quy định của Bộ Công an.	Công an tỉnh	NHNN tỉnh, các NHTM, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.	2021-2025
12	- Thông tin, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí tại địa phương phối hợp với NHNN tỉnh, các NHTM và các tổ chức trung gian thanh toán... thực hiện các chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Trung ương và địa phương về TTKDTM trên địa bàn tỉnh. - Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thay đổi dần thói quen sử dụng tiền mặt, tăng cường sử dụng các phương tiện TTKDTM. - Phối hợp NHNN tỉnh và Công an tỉnh cập nhật biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và xử lý khi bị lợi dụng trong hoạt động TTKDTM để phổ biến đến người tiêu dùng trên các phương tiện thông tin đại chúng. - Phối hợp với các đơn vị liên quan gắn phát triển TTKDTM trên địa bàn với	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các NHTM và các sở, ban, ngành có liên quan.	2021-2025

	Chương trình xây dựng Chính quyền điện tử; Chuyển đổi số và đô thị thông minh; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thu ngân sách, thu phí dịch vụ công và chi tiêu công của các cơ quan nhà nước.			
13	Đẩy mạnh thanh toán điện tử và dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; Tăng cường kết nối giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán với Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống một cửa điện tử của các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị.	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
14	- Tiếp tục phối hợp tốt với các NHTM, các tổ chức trung gian thanh toán và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh triển khai các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM đối với thanh toán hóa đơn tiền điện, tiền nước, các dịch vụ viễn thông; sử dụng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hoá, dịch vụ giá trị nhỏ (Mobile Money). - Hỗ trợ khách hàng thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử khi có giao dịch.	Công ty Điện lực; Công ty Cổ phần Cấp nước; các nhà mạng (Viettel, Vinaphone, Mobifone, FPT...) trên địa bàn tỉnh Phú Yên	NHNN tỉnh, các NHTM và các đơn vị có liên quan	2021-2025
15	- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật đối với hoạt động thanh toán nói chung, TTKDTM nói riêng; tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. - Tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng hiện đại, hoạt động an toàn, có khả năng kết nối, tích hợp với các hệ thống khác; ứng dụng các dịch vụ thanh toán hiện đại và thành tựu của CMCN 4.0; phát triển bố trí hợp lý mạng lưới ATM, POS (nhất là khu vực nông thôn) đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. - Tiếp tục phối hợp với các đơn vị cung ứng dịch công trên địa bàn để triển khai hiệu quả thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công. Triển khai lắp đặt thiết bị POS, mPOS, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán điện tử mới tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp công để thực hiện việc thu phí, lệ phí các thủ tục hành chính, dịch vụ công, y tế, giáo dục, giao thông và các dịch vụ công khác. - Tiếp tục phát triển dịch vụ thẻ ngân hàng,	Các NHTM	Các đơn vị có liên quan	2021-2025

cung ứng dịch vụ gia tăng khác, triển khai hoàn thành chuyển đổi thẻ từ sang thẻ chip, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thẻ. - Quan tâm triển khai và tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn cán bộ, nhân viên để có kiến thức, kỹ năng hướng dẫn khách hàng nắm bắt và sử dụng hiệu quả các dịch vụ, phương tiện TTKDTM. - Triển khai các chính sách phí phù hợp và các chương trình, hình thức miễn, giảm phí, khuyến mãi, giảm giá... để thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp, cửa hàng, đại lý, hộ kinh doanh... chấp nhận TTKDTM, tạo điều kiện thuận lợi cho người tiêu dùng có thể sử dụng dịch vụ mọi lúc, mọi nơi. - Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng việc chi trả lương qua tài khoản, đặc biệt là cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. - Chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành tăng cường công tác truyền thông TTKDTM liên quan các sản phẩm dịch vụ. - Hỗ trợ khách hàng thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử khi có giao dịch.			
---	--	--	--